

Bản án số: 78/2024/HSST

Ngày 06 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Tại điểm cầu trung tâm, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hòa;

2. Bà Hoa Thị Vân;

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:
Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử trực tuyến công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Vàng Thị T** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 02 tháng 08 năm 1989, nơi sinh tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D 2, xã D, huyện B, Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn D1, xã D, huyện B, Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông: Vàng A Ch, sinh năm 1966 và bà Lầu Thị C, sinh năm 1963. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Vừ A D, sinh năm 1985. Con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/9/2024, tạm giam ngày 27/9/2012. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ tên: **Hầu A S**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966; Nơi sinh tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn D1, xã D, huyện B, Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo:

Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông Hầu A D (đã chết) và bà Lý Thị P (đã chết); Vợ: Lầu Thị K, sinh năm 1966. Con có 06 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/9/2024, tạm giam ngày 27/9/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị T: Bà Mông Thu Thảo – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hầu A S: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Sùng A Páo;

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 55 phút ngày 20/9/2024, Tổ công tác Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã D đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn D1, xã D thì phát hiện Vàng Thị T đang đi bộ trên đường theo hướng từ thôn D1 đi thôn D2 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Vàng Thị T tự giác bỏ túi trong lòng bàn tay phải ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy Hêrôin, mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 21/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B. Vàng Thị T lấy từ túi treo trên tường trong phòng ngủ ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục khai nhận là Hêrôin của Tùng để bán kiếm lời. Nguồn gốc số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tùng, Tùng khai nhận là Hêrôin, số ma túy này là nhờ Hầu A S mua hộ vào ngày 17/9/2024.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét chỗ ở của Hầu A S tại thôn D1, xã D, huyện B. Hầu A S lấy từ túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 150.000 đồng giao nộp và khai nhận tiền và ma túy do T trả công đi mua ma túy cho Tùng mà có.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi ma túy thu giữ của Vàng Thị T và Hầu A S. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 21/9/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác định:

Bì niêm phong thứ nhất thu giữ của Vàng Thị T: Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng 02 mảnh nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M1, có khối lượng là 1,834 gam, trích 0,124 gam tiến hành giám định còn lại 1,710 gam hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu. Bì niêm phong thứ hai thu giữ khi khám xét chỗ ở Vàng Thị T: Bên trong có 01 gói được gói bằng nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M2, có khối lượng là 1,553 gam, trích 0,102 gam tiến hành giám định còn lại 1,451 gam hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu. Bì niêm phong thứ ba thu giữ khi khám xét đối với Hầu A S: Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M3, có khối lượng là 0,340 gam, trích 0,092 gam tiến hành giám định còn lại 0,248 gam hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định số 367/KLGD ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 khối lượng 1,834 gam; Mẫu M2 khối lượng 1,553 gam; Mẫu M3 khối lượng 0,340 gam là chất ma túy Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra, các bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S đã khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2024, Hầu A S đến nhà Vàng Thị T chơi. Tùng đưa cho Sinh 2.000.000 đồng thuê Sinh đi mua ma túy về để trả công cho người làm thuê và bán kiếm lời và đưa cho Sinh 150.000 đồng tiền công. Sinh đồng ý, nhận tiền sau đó đi đến khu vực thôn Trung Chải, xã Dền Sáng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu hồng, bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày Sinh cầm gói ma túy mua được đến nhà Tùng đưa cho Tùng sau đó Sinh đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/9/2024, Tùng lấy gói ma túy ra, dùng móng tay chia thành 02 phần, xé mảnh nilon gói lại thành 02 gói cất vào túi nilon màu xanh treo trong phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Tùng cầm 01 gói ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Hầu A S khai nhận ma túy thu giữ của bị cáo tại nơi ở là 0,340 gam Hêrôine, nguồn gốc là Vàng Thị T trả công từ việc đi mua ma túy nhưng Vàng Thị T không thừa nhận.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị T từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù. Xử phạt bị cáo Hầu A S từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,710 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M1, cùng 02 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ nhất gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi bắt quả tang được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định; 1,451 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M2, cùng 01 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ hai gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi khám xét được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định;

Tịch thu tiêu hủy 0,248 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M3, cùng 01 mảnh nilon màu xanh, bì niêm phong thứ ba gửi giám định thu giữ của Hầu A S khi khám xét.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hầu A S.

Về án phí: Bị cáo Vàng Thị T và Hầu A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là hộ nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị T đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị T từ 4 năm 3 tháng đến 4 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Giải quyết theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hầu A S đề nghị

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hầu A S từ 4 năm 3 tháng đến 4 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Giải quyết theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hầu A S khai nhận ma túy thu giữ của bị cáo tại nơi ở là 0,340 gam Hêrôine, nguồn gốc là do Vàng Thị T trả công từ việc đi mua ma túy nhưng Vàng Thị T không thừa nhận.

Vàng A Tùng thừa nhận khi nhờ Hầu A S mua ma túy có trả công cho Hầu A S 150.000 đồng, ngoài ra không trả công cho Hầu A S bằng ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2024, Hầu A S đến nhà Vàng Thị T chơi. Tùng đưa cho Sinh 2.000.000 đồng thuê Sinh đi mua ma túy về để trả công cho người làm thuê và bán kiếm lời và đưa cho Sinh 150.000 đồng tiền công. Sinh đồng ý, nhận tiền sau đó đi đến khu vực thôn Trung Chải, xã Dền Sáng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu hồng, bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày Sinh cầm gói ma túy mua được đến nhà Tùng đưa cho Tùng sau đó Sinh đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Tùng cầm 01 gói ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy các bị cáo đã có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt qui định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại Kết luận giám định số 367/KLGĐ ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Vàng Thị T là 3,387 gam Heroine; thu giữ tại nơi ở của Hầu A S khối lượng 0,340 gam là chất ma túy Heroine (Heroin). Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là phù hợp.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3.2] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Vàng Thị T là người khởi xướng, đưa tiền cho bị cáo Hầu A S đi mua 3,387 gam Héroine về để bán kiếm lời vì vậy Vàng Thị T phải là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Bị cáo Hầu A S là người mua hộ ma túy cho Vàng Thị T, như vậy Sinh là người giúp sức trong việc mua bán trái phép 3,387 gam Heroine. Bị cáo Sinh phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị cáo đã mua, ngoài ra khi khám xét nơi ở của Sinh cơ quan điều tra thu giữ của Hầu A S 0,340 gam ma túy Heroine, bị cáo khai nguồn gốc số ma túy này do Vàng Thị T ngoài việc trả công 150.000 đồng, Tùng trả công cho bị cáo bằng ma túy ở trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tùng không thừa nhận, bị cáo Sinh không đưa ra được chứng cứ gì khác. Như vậy không có cơ sở số lượng ma túy ở trên là của Vàng Thị T trả công, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sinh thừa nhận số ma túy thu giữ của bị cáo mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, vì vậy bị cáo Tùng ngoài việc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị cáo đã mua hộ cho Tùng là 3,387 gam Heroine, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng thu giữ của bị cáo là 0,340 gam Heroine, tổng khối lượng ma túy bị cáo Sinh phải chịu trách nhiệm hình sự là 3,727 gam Heroine.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, cả 2 bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo Hầu A S với mức án như đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa đề nghị mới thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị T đề nghị xử phạt bị cáo Vàng Thị T từ 4 năm 3 tháng đến 4 năm 6 tháng tù. Xét thấy là

không phù hợp, vì bị cáo là người khởi xướng, thuê Hầu A S mua ma túy về để bán kiếm lời.

[3.4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, đều là hộ nghèo, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người phụ nữ bị cáo Hầu A S khai bán ma túy cho bị cáo vào ngày 17/9/2024. Do Hầu A S khai không quen biết nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ để xử lý trong vụ án này.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ của Vàng Thị T:

Bì niêm phong thứ nhất: Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng 02 mảnh nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M1, có khối lượng là 1,834 gam, trích 0,124 gam tiến hành giám định còn lại 1,710 gam hoàn trả lại Cơ quan trung cầu.

Bì niêm phong thứ hai: Bên trong có 01 gói được gói bằng nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M2, có khối lượng là 1,553 gam, trích 0,102 gam tiến hành giám định còn lại 1,451 gam hoàn trả lại Cơ quan trung cầu.

Cơ quan điều tra thu giữ của Hầu A S:

Bì niêm phong thứ ba: Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M3, có khối lượng là 0,340 gam, trích 0,092 gam tiến hành giám định còn lại 0,248 gam hoàn trả lại Cơ quan trung cầu.

- 150.000 đồng thu giữ của Hầu A S được niêm phong gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đây là vật chứng của vụ án căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy khối lượng số Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Vàng Thị T, Hầu A S khi bắt quả tang và khi khám xét nơi ở. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hầu A S.

[6] Về án phí: Bị cáo Vàng Thị T và Hầu A S có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào đơn xin miễn án phí và Giấy chứng nhận hộ nghèo hộ cận nghèo số 102/GCN-HN.HCN ngày 29/01/2024, Số 307/GCN-HN.HCN ngày 14/3/2024, do Ủy ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai cấp thì các bị cáo là hộ nghèo.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Vàng Thị T,

Hầu A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị T và Hầu A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị T 4 (bốn) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2024.

Xử phạt bị cáo Hầu A S 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,710 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M1, được cho vào túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài là M1 cùng 02 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ nhất gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi bắt quả tang được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 20/9/2024”.

- Tịch thu tiêu hủy 1,451 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M2, được cho vào túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài là M2 cùng 01 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ hai gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi khám xét được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 21/9/2024”.

- Tịch thu tiêu hủy 0,248 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M3, cùng 01 mảnh nilon màu xanh, bì niêm phong thứ ba gửi giám định thu giữ của Hầu A S khi khám xét được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hầu A S tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 21/9/2024”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hầu A S được niêm phong gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận tài sản số 16/2024/BBGN-KBBX ngày 25/9/2024.

3.Về án phí: Các bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

Nơi nhận:

- VKS tỉnh;
- TA tỉnh;
- Sở tư pháp
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- CQCS Điều tra CA huyện Bát Xát;
- CQ THA hình sự CA huyện Bát Xát;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bát Xát;
- Người bào chữa;
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

Báo cáo án Vụ án Hình sự: Vàng A Tùng và Hầu A S.
Bị truy tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy,
Theo khoản 1 Điều 251 BLHS .

1. Họ tên: **Vàng Thị T** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 02 tháng 08 năm 1989, nơi sinh tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D2, xã D, huyện B, Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn D1, xã D, huyện B, Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông: Vàng A Chứ, sinh năm 1966 và bà Lầu Thị Cú, sinh năm 1963. Bị cáo sống chung như vợ chồng với Vừ A Du, sinh năm 1985. Con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/9/2024, tạm giam ngày 27/9/2012. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ tên: **Hầu A S**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966; Nơi sinh tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn D1, xã D, huyện B, Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông Hầu A Dứa (đã chết) và bà Lý Thị Pia (đã chết); Vợ: Lầu Thị Ké, sinh năm 1966. Con có 05 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm

1998. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2024, tạm giam ngày 27/9/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 55 phút ngày 20/9/2024, Tổ công tác Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã Dền Thàng đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn D1, xã Dền Thàng thì phát hiện Vàng Thị T đang đi bộ trên đường theo hướng từ thôn D1 đi thôn D2 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Vàng Thị T tự giác bỏ từ trong lòng bàn tay phải ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy Hêrôin, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật trước sự chứng kiến của Giàng A Hù sinh năm 1999 trú tại thôn D1, xã Dền Thàng.

Ngày 21/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét chỗ ở, người và địa điểm có liên quan đối với Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B. Vàng Thị T lấy từ túi treo trên tường trong phòng ngủ ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục khai nhận là Hêrôin của Tùng để bán kiếm lời. Căn cứ lời khai của Vàng Thị T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét chỗ ở, người và địa điểm có liên quan đối với Hầu A S tại thôn D1, xã D, huyện B. Hầu A S lấy từ túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng giao nộp và khai nhận tiền và ma túy do Tùng trả công đi mua ma túy cho Tùng mà có.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi ma túy thu giữ của Vàng Thị T và Hầu A S. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 21/9/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bát Xát đã xác định:

Bì niêm phong thứ nhất (*thu giữ khi bắt quả tang đối với Vàng Thị T*): Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng 02 mảnh nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M1, có khối lượng là 1,834 gam, trích 0,124 gam tiến hành giám định còn lại 1,710 gam hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu. Bì niêm phong thứ hai (*thu giữ khi khám xét đối với Vàng Thị T*): Bên trong có 01 gói được gói bằng nilon màu hồng, bên trong

gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M2, có khối lượng là 1,553 gam, trích 0,102 gam tiến hành giám định còn lại 1,451 gam hoàn trả lại Cơ quan trung cầu. Bì niêm phong thứ ba (*thu giữ khi khám xét đối với Hầu A S*): Bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Ký hiệu là M3, có khối lượng là 0,340 gam, trích 0,092 gam tiến hành giám định còn lại 0,248 gam hoàn trả lại Cơ quan trung cầu. (*Bút lục 29-30*)

Kết luận giám định số 367/KLGD ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 khối lượng 1,834 gam; Mẫu M2 khối lượng 1,553 gam; Mẫu M3 khối lượng 0,340 gam là chất ma túy Heroine (Heroin). (*Bút lục 11*).

Quá trình điều tra, các bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2024, Hầu A S đến nhà Vàng Thị T chơi. Tùng đưa cho Sinh 2.000.000 (*hai triệu*) đồng thuê Sinh đi mua ma túy về để trả công cho người làm thuê và bán kiếm lời và đưa cho Sinh 150.000đ tiền công. Sinh đồng ý, nhận tiền sau đó đi đến khu vực thôn Trung Chải, xã Dền Sáng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu hồng, bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục với giá 2.000.000đ. Khoảng 18 giờ cùng ngày Sinh cầm gói ma túy mua được đến nhà Tùng đưa cho Tùng sau đó Sinh đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/9/2024, Tùng lấy gói ma túy ra, dùng móng tay chia thành 02 phần, xé mảnh nilon gói lại thành 02 gói cất vào túi nilon màu xanh treo trong phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Tùng cầm 01 gói ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang, ngày 21/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét người, đồ vật chỗ ở đối với Vàng Thị T và Hầu A S thu giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra Hầu A S khai nhận 0,340 gam Hêrôin có được do Vàng Thị T trả công từ việc đi mua ma túy nhưng Vàng Thị T không thừa nhận. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị can Hầu A S, không đủ căn cứ chứng minh đó là số ma túy của Vàng Thị T trả công cho Hầu A S.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vàng Thị T, Hầu A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

QUAN ĐIỂM

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị T và Hầu A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Vàng Thị T 4 (năm) 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2024.

Xử phạt bị cáo Hầu A S 4 (bốn) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,710 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M1, được cho vào túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài là M1 cùng 02 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ nhất gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi bắt quả tang được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 20/9/2024”.

- Tịch thu tiêu hủy 1,451 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M2, được cho vào túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài là M2 cùng 01 mảnh nilon màu hồng, bì niêm phong thứ hai gửi giám định thu giữ của Vàng Thị T khi khám xét được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vàng Thị T tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 21/9/2024”.

Tịch thu tiêu hủy 0,248 gam Heroine còn lại sau giám định của mẫu M3, cùng 01 mảnh nilon màu xanh, bì niêm phong thứ ba gửi giám định thu giữ của Hầu A S khi khám xét được cho vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được niêm phong theo quy định trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hầu A S tại thôn D1, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 21/9/2024”.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của Hầu A S được niêm phong gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Các bị cáo Hầu A S, Vàng Thị T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;

TÒA

- VKSND H. Bát Xát;

- Bị cáo;

- Người bào chữa;

- Nhà tạm giữ CA huyện;

- THA DS; THA HS;

- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Hoàng Duy Chiến

